

DANH SÁCH THÍ SINH ĐẠT B1, B2
KỲ THI ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC TIẾNG ANH CHUẨN ĐẦU RA CHO SINH VIÊN
CÁC CƠ SỞ ĐÀO TẠO THUỘC ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG ĐỢT THI NGÀY
21&22/12/2025 TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ, ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG
(Kèm theo Quyết định số 180 /QĐ-ĐHNN ngày 14 tháng 01 năm 2026
của Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Đà Nẵng)

TT	HỌ VÀ TÊN	MSSV	NGÀY SINH	LỚP	KẾT QUẢ	KẾT QUẢ (CEFR)	TRƯỜNG
	Bậc 3						
1	Lê Văn An	22115054122102	12/11/2004	22DT1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
2	Nguyễn Hữu An	2050512200102	18/08/2002	20D2	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
3	Trần Thanh An	22115043122202	21/03/2003	22N2	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
4	Nguyễn Hữu Ân	1811504210401	20/07/2000	18DL4	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
5	Trần Quang Ngọc Bá	22115041122105	05/11/2004	22C1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
6	Hoàng Thế Bảo	21115043120170	14/04/2003	21N1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
7	Phan Quốc Bảo	2415043122106	08/05/2006	24N1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
8	Trương Thế Bảo	2050541200105	26/07/2002	20DT1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
9	Lê Đình Bảo	25115042125108	21/10/2007	25DL1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
10	Võ Quý Bảo	21115051220203	26/06/2003	21D3	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
11	Ngô Gia Bảo	22115061122104	12/07/2004	22XD1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
12	Bùi Huy Bảo	25115041125105	14/10/2007	25C1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
13	Trịnh Văn Biền	2050512200108	18/04/2002	20D2	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
14	Phạm Khắc Bình	21115054120104	12/09/2003	21DT1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
15	Trương Phước Hòa Bình	2050441200107	21/01/2002	20CDT1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
16	Nguyễn Minh Cảnh	21115044120103	20/07/2003	21CDT1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
17	Trần Hữu Cát	2050421200110	22/09/2002	20DL1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
18	Lê Văn Chinh	21115043120104	29/05/2003	21N1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
19	Lê Quốc Chung	22115055122104	08/01/2004	22TDH1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
20	Đỗ Phạm Minh Công	25115052225106	10/02/2007	25KTDT1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
21	Nguyễn Phan Phúc Công	21115055120111	16/04/2003	21TĐH1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
22	Nguyễn Văn Công	21115061120204	19/05/2003	21XD2	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
23	Nguyễn Minh Danh	2050531200115	18/10/2002	20T1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
24	Nguyễn Quốc Đạt	21115041120110	22/09/2003	21C1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
25	Trần Nguyễn Thành Đạt	2415052222210	13/01/2006	24D2	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
26	Từ Quốc Đạt	25115042125121	31/12/2007	25DL1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
27	Huỳnh Huy Đạt	21115061120106	18/06/2003	21XD1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
28	Lê Hoàng Thành Đạt	21115041120109	20/09/2003	21C1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
29	Đặng Quốc Đạt	25115061125124	31/12/2007	25XD1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
30	Bùi Đặng Quang Đức	21115041120112	29/12/2003	21C1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
31	Lê Thanh Đức	21115044120106	07/10/2003	21CDT1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
32	Trần Bùi Anh Duy	21115044120212	07/06/2003	21CDT2	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
33	Dương Minh Duy	21115051220115	19/02/2002	21D2	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
34	Nguyễn Văn Trường Giang	21115051220216	12/08/2003	21D2	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
35	Huỳnh Xuân Guyn	2050531200134	22/10/2002	20T1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
36	Nguyễn Quang Hải	21115054120110	12/07/2003	21DT1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT

TT	HỌ VÀ TÊN	MSSV	NGÀY SINH	LỚP	KẾT QUẢ	KẾT QUẢ (CEFR)	TRƯỜNG
37	Hoàng Quang Hải	1911504210210	28/10/2001	19DL2	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
38	Nguyễn Trương Minh Hải	25115042125128	09/09/2006	25DL1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
39	Lê Ngọc Hào	21115051220117	10/08/2003	21D2	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
40	Phan Thanh Hiền	25115141125104	31/01/2007	25SK1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
41	Văn Công Hiền	21115067121106	04/01/2003	21KT1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
42	Trần Thanh Hiệp	22115051222119	06/08/2004	22D1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
43	Võ Nguyễn Thị Minh Hiếu	21115061120216	11/02/2003	21XD2	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
44	Trần Trọng Hiếu	21115063120110	01/06/2003	21XC1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
45	Nguyễn Kim Hiếu	21115053120216	01/01/2003	21T2	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
46	Bùi Minh Hoàng	21115041120121	16/11/2003	21C1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
47	Trần Ngọc Hoàng	22115055122227	19/05/2004	22TDH2	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
48	Lê Minh Hoàng	22115054122118	30/01/2004	22DT1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
49	Nguyễn Đức Minh Hoàng	25115044125139	27/11/2007	25CDT1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
50	Ngô Văn Hùng	21115051220124	14/10/2003	21D1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
51	Nông Quốc Hùng	2050531200154	06/07/2002	20T1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
52	Đặng Khánh Hưng	25115041125145	18/09/2007	25C1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
53	Nguyễn Đắc Tuấn Hưng	21115061120112	29/01/2003	21XD1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
54	Lê Đình Huy	21115043120123	21/04/2003	21N1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
55	Nguyễn Việt Quang Huy	21115072120105	13/12/2003	21MT1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
56	Phan Xuân Hoàng Huy	1811505310316	21/05/2000	18T3	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
57	Nguyễn Văn Huy	21115055120134	24/08/2003	21TDH1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
58	Huỳnh Thị Mỹ Huyền	21115073120109	19/05/2003	21HTP1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
59	Nguyễn Trọng Khang	1911505310131	02/08/2001	19T1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
60	Nguyễn Quốc Khang	22115055122131	06/07/2004	22TDH1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
61	Trần Văn Khang	22115055122238	27/08/2004	22TDH2	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
62	Bành Văn Khánh	22115041122231	22/01/2004	22C2	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
63	Nguyễn Quốc Khánh	21115055120136	01/05/2003	21TDH1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
64	Nguyễn Hồng Đăng Khoa	21115054120124	01/11/2003	21DT1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
65	Nguyễn Đăng Khoa	22115041122232	27/07/2004	22C2	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
66	Nguyễn Kim Anh Khoa	25115044125212	06/05/2007	25CDT2	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
67	Nguyễn Trần Nguyên Khôi	2050541200138	02/05/2002	20DT1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
68	Trương Xuân Lập	2050551200149	02/06/2002	20TDH1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
69	Trần Trung Linh	21115061120250	20/07/2003	21XD2	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
70	Hồ Đức Mạnh	21115072120109	12/05/2003	21MT1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
71	Dương Tiến Minh	22115041122140	04/04/2004	22C1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
72	Nguyễn Đình Minh	21115055120285	07/03/2003	21TDH2	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
73	Trần Ngọc Minh	25115052225138	05/02/2007	25KTĐT1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
74	Trịnh Đình Mỹ	21115055120236	13/09/2003	21TDH2	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
75	Nguyễn Ngọc Hải Nam	25115053125223	17/03/2007	25T2	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
76	Lê Minh Nam	22115055122247	24/02/2004	22TDH2	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
77	Từ Thanh Nam	21115055120237	15/10/2003	21TDH2	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
78	Nông Hoàng Nam	25115044125236	15/12/2007	25CĐT2	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
79	Nguyễn Văn Hoài Nam	21115055120149	16/06/2003	21TĐH1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
80	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	22115054122139	02/06/2004	22DT1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
81	Thái Văn Ngọc	21115054120135	29/04/2003	21DT1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
82	Nguyễn Tuấn Nhật	22115041122239	28/11/2004	22C2	Bậc 3	B1	ĐHSPKT

TT	HỌ	VÀ TÊN	MSSV	NGÀY SINH	LỚP	KẾT QUẢ	KẾT QUẢ (CEFR)	TRƯỜNG
83	Nguyễn Ngọc	Nhật	25115141125115	07/12/2007	25SK1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
84	Phan Minh	Nhật	22115053122127	06/01/2004	22T1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
85	Lê Thị Ý	Nhi	21115073120116	04/04/2003	21HTP1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
86	Lưu Ngọc Yến	Như	22115053122128	08/10/2004	22T1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
87	Hà Đức Khang	Ninh	21115072120111	14/01/2003	21MT1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
88	Lê Ngọc	Phong	22115072122110	14/01/2004	22MT1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
89	Phạm Vũ	Phong	25115041125221	25/06/2007	25C2	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
90	Đỗ Thành	Phú	21115044120141	26/04/2001	21CDT1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
91	Trần Văn Quang	Phú	21115053120340	27/02/2002	21T3	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
92	Nguyễn Tấn	Phúc	21115054120144	09/11/2003	21DT1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
93	Nguyễn Mạnh	Quân	25115041125230	26/06/2007	25C2	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
94	Phan Văn	Quang	21115054120179	20/01/2003	21DT1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
95	Bạch Ngọc	Quý	21115051220152	24/02/2003	21D1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
96	Đàm Phú	Quốc	2050531200261	12/10/2002	20T2	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
97	Trần Nhật	Quý	25115042125234	26/10/2007	25DL2	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
98	Trần Ngọc	Sang	21115061120228	23/01/2003	21XD2	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
99	Doãn Đình	Sang	21115042120147	04/02/2003	21DL1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
100	Đặng Thành	Son	2050551200218	25/01/2002	20TDH2	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
101	Đinh Bạt	Son	22115054122158	25/09/2004	22DT1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
102	Nguyễn Kim	Son	21115051220157	23/06/2003	21D1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
103	Lê Tiến	Sỹ	22115043122134	08/09/2004	22N1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
104	Đặng Ngọc Anh	Tài	22115043122228	19/02/2004	22N2	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
105	Nguyễn Tấn	Tài	22115043122135	12/12/2004	22N1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
106	Nguyễn Hữu	Tam	2050531200305	14/01/2002	20T3	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
107	Trần Thanh	Tây	21115055120254	22/06/2003	21TĐH2	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
108	Ngô Đình	Thái	21115072120115	07/05/2003	21MT1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
109	Lê Hoàng	Thái	25115075125131	17/02/2007	25KTHH1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
110	Lê Văn	Thân	22115063122114	08/08/2004	22XC1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
111	Phạm Việt	Thắng	21115051220251	13/07/2003	21D3	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
112	Trần Trung	Thắng	2050411200240	04/04/2002	20C2	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
113	Nguyễn Ngọc	Thắng	21115061120229	20/08/2003	21XD2	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
114	Võ Duy	Thanh	21115055120258	09/10/2003	21TDH2	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
115	Đoàn Thị	Thanh	21115055120159	25/08/2003	21TĐH1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
116	Hoàng Xuân	Thành	21115055120160	15/06/2003	21TĐH1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
117	Trần Duy	Thành	21115053120348	28/11/2003	21T3	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
118	Phan Ngọc Phương	Thảo	21115073120122	06/07/2003	21HTP1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
119	Lê Trung	Thiên	21115055120162	07/11/2003	21TDH1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
120	Nguyễn Văn Thanh	Thiện	21115053120247	07/01/2003	21T2	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
121	Huỳnh Trọng	Tín	25115041125345	02/07/2007	25TKMPS1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
122	Phan Công	Tỉnh	22115055122269	19/04/2004	22TDH2	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
123	Huỳnh Văn	Toàn	21115053120153	24/01/2003	21T1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
124	Nguyễn Công	Trung	22115141122124	30/10/2004	22SK1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
125	Mai Văn	Việt	25115055125447	19/03/2007	25TDH3	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
	Bậc 4							
1	Phạm Thế	Anh	25115061125103	04/10/2007	25XD1	Bậc 4	B2	ĐHSPKT
2	Đặng Văn	Ánh	21115055120104	13/09/2002	21TDH1	Bậc 4	B2	ĐHSPKT

TT	HỌ VÀ TÊN	MSSV	NGÀY SINH	LỚP	KẾT QUẢ	KẾT QUẢ (CEFR)	TRƯỜNG
3	Lê Gia Bảo	25115053125104	09/02/2007	25T1	Bậc 4	B2	ĐHSPKT
4	Nguyễn Huy	21115053120221	21/10/2003	21T2	Bậc 4	B2	ĐHSPKT
5	Đặng Trần Công Huy	25115053125143	23/07/2007	25T1	Bậc 4	B2	ĐHSPKT
6	Nguyễn Hữu Anh Kiệt	25115061125211	07/08/2007	25XD2	Bậc 4	B2	ĐHSPKT
7	Đoàn Quang Linh	25115141125110	28/04/2007	25SK1	Bậc 4	B2	ĐHSPKT
8	Trần Thành Nhân	25115041125213	18/02/2007	25C2	Bậc 4	B2	ĐHSPKT
9	Trần Minh Phú	23115043122128	11/01/2005	23N1	Bậc 4	B2	ĐHSPKT
10	Nguyễn Dịu Thư	21115053120249	24/03/2003	21T2	Bậc 4	B2	ĐHSPKT

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. Nguyễn Văn Long

NĂM